TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG-TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2017/QĐST-DS	*Phước Long, ngày 05 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 41/2017/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Th H** - sinh năm 1937; Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Trần Th H: Bà **Đặng Th P** - Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Bà **Châu K H** - sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị Mai** và ông **Châu Việt Hùng;** Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông H làm người đại diện theo ủy quyền của bà M, theo văn bản ủy quyền ngày 17 tháng 4 năm 2017)

Anh **Nguyễn M K**, Địa chỉ: Khóm K, phường P, thị xã T, tỉnh Bạc Liêu.

Chị **Nguyễn Thị T**, Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Chị **Nguyễn Thị S**, Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Anh **Nguyễn M Th**, Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Anh **Nguyễn Văn Th**, địa chỉ: Ấp Huê II, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Chị **Nguyễn Thị M**, Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Chị **Nguyễn Thị Đ**, Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Chị **Nguyễn T Đ**, Địa chỉ: Ấp a, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của anh K, chị Đ, chị T, chị S, anh Th, chị M, anh Th, chị Đ là bà Trần Th H (Theo văn bản ủy quyền ngày 30 tháng 5 và ngày 09 tháng 6 năm 2017).

Chị **Lê Th Nh** - sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp Huê II, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Đất tranh chấp là tài sản của bà Trần Th H. Bà Châu K H và chị Lê Th Nh có nghĩa vụ tháo dở toàn bộ căn nhà có chiều ngang 5m, chiều dài 11,7m để trả lại cho bà H diện tích đất ven sông có chiều ngang 5m, chiều dài 14,2m, thuộc một phần thửa đất số 47, tờ bản đồ số 09 (Bản đồ chính qui), đất có số đo và vị trí như sau:

+ Hướng đông giáp kinh có cạnh = 5m;

+ Hướng tây giáp lộ Phước Long - Số 2 có cạnh = 5m;

+ Hướng nam giáp phần đất còn lại của bà Trần Th H tính từ hết bờ kè đến đường dẫn nước sạch có cạnh = 14,2m;

+ Hướng bắc giáp đất của bà Năm tính từ hết bờ kè đến đường dẫn nước sạch có cạnh = 14,2m

(Kết cấu căn nhà: Khung và cột làm bằng cây gỗ địa phương, nền lót gạch bông 5m x 5m (phần nền còn lại trán xi măng), mái lợp tol thiết và tol xi măng, không vách. Trong nhà có: Một 01 bộ li quăng bằng bê tông có chiều ngang 1,6m, chiều dài 2,4m, chiều cao 47cm; Một nhà tắm chiều ngang 1,3m chiều dài 1,8m, chiều cao 1,85m, xung quanh xây gạch, nền lót gạch bông; Một bếp ăn xây bằng gạch ống, dán gạch bông có chiều ngang 0,8m chiều dài 1,8m).

2.2/ Bà Trần Th H có nghĩa vụ trả cho bà Châu K H công sức bồi đắp đất tranh chấp số tiền 10.000.000đ.

2.3/ Ông Châu V H và bà Nguyễn Th M có nghĩa vụ trả cho bà Châu K H số tiền vay là 20.000.000đ.

2.4/ Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đất tranh chấp:

- Chi phí cho việc xem xét thẩm định tại chỗ đất tranh chấp là 600.000đ, bà Trần Th H và bà Châu K H mỗi người chịu 300.000đ.

- Bà Trần Th H đã nộp 1.500.000đ, chi cho việc xem xét thẩm định hết số tiền 600.000đ, bà H được nhận lại 900.000đ tại Tòa án nhân dân huyện Phước Long, bà Châu K H có nghĩa vụ giao trả cho bà Hảo số tiền 300.000đ.

2.5/ Về án phí:

- Bà Trần Th H có nghĩa vụ chịu án phí trong tranh chấp đòi đất cho mượn với số tiền là 75.000đ và án phí đối với nghĩa vụ trả công sức bồi đắp đất cho bà H với số tiền là 125.000đ. Tổng số tiền án phí bà Hảo phải chịu là 200.000đ. Do bà H là người cao tuổi, nên được miễn toàn bộ tiền án phí mà bà H phải chịu.

- Bà Châu K H có nghĩa vụ chịu án phí trong tranh chấp đòi đất cho mượn là 75.000đ, án phí đối với yêu cầu công sức bồi đắp đất số tiền là 125.000đ, án phí đối với yêu cầu ông Hg và bà Mai trả nợ số tiền là 250.000đ. Tổng số tiền án phí bà H phải chịu là 450.000đ, bà H đã nộp tạm ứng số tiền 525.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003042 ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long, chuyển thu án phí số tiền 450.000đ, bà Hồng được nhận lại 75.000đ.

- Ông Châu V H và bà Nguyễn Th M phải chịu án phí đối với nghĩa vụ trả tiền cho bà H với số tiền án phí là 250.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHAN THỊ ĐANG